

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HS-ST

Ngày: 15/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quốc Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân:

+ Ông Tạ Văn Việt

+ Ông Nguyễn Ngọc Minh

- Thư ký phiên tòa : Bà Minh Thị Thu Hòa - Thư ký tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khánh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 03 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Bích C, Sinh năm:1986. Tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố T, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1950 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1953.

Chồng: Nguyễn P, sinh năm 1976 (Đã ly hôn).

Con: Có 03 người; lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2014.

Hiện ở: Khu phố T, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giam: Ngày 04/11/2018

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Phòng Phu H, sinh năm 1988 (Có mặt).

Trú tại: Thôn Th, xã N, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

2. Lê Thị Thanh N, sinh năm 1984 (Có mặt)

Trú tại: Thôn Th, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

3. Lê Thị V, sinh năm 1978 (Có mặt).

Trú tại: Thôn Z, xã X, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

4. Quách Thị Nữ Tóc T1, sinh năm 1988 (Có mặt).

Trú tại: Thôn F, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

5. Nguyễn Ngọc Tr, sinh 1992 (Có mặt).

6. Công A I, sinh 1964 (Có mặt).

Đều trú tại: Thôn 2 , xã Sông Lũy, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan :

1. Đảng Tr, sinh năm 1994 (Có mặt).

Trú tại: Khu phố 12, xã Phước Dân, huyện Ninh Phước , tỉnh Ninh Thuận.

2. Đỗ Kỳ V, sinh năm 1984 (Có mặt).

Trú tại: Thôn Z, xã X, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

- Người làm chứng :

Lê Phước D, sinh 1965 (Vắng mặt)

Trú tại: Khu phố Xuân Hội, thị trấn Chợ Lầu, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thị Bích C là người nghiện ma túy, không nghề nghiệp; để có tiền mua ma túy sử dụng, trang trải cuộc sống hàng ngày và tiêu xài cá nhân, C đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô, được thể hiện như sau:

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 11/8/2018, Nguyễn Thị Bích C đi bộ từ ngã ba đường vào Bệnh viện đa khoa khu vực B Thuận (thuộc thị trấn Chợ Lầu, huyện B) dọc theo Quốc lộ 1A đến trước phòng khám nha khoa Từ Thiện, thuộc khu phố Xuân An 1, thị trấn Chợ Lầu, huyện B; C In thấy có 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 86B2-034.80 của Phòng Phu H, sinh năm 1988, ở xã N, huyện B, đang dựng phía trước phòng khám nha khoa Từ Thiện, không có người trông coi. C đi đến nơi để xe mô tô biển số 86B2-034.80 và lấy cây đoản tự tạo hình chữ L mang theo sẵn trong người ra, C dùng cây đoản tự tạo hình chữ L phá khóa xe mô tô 86B2-034.80, rồi lên xe, nổ máy và điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được chạy vào hướng Đài tưởng niệm huyện B thuộc khu phố Xuân An 2, thị trấn Chợ Lầu thì bị lực lượng tuần tra của Công an thị trấn Chợ Lầu và Ban bảo vệ dân phố thị trấn Chợ Lầu phát hiện hô hoán, truy đuổi; vừa lúc này, có Lê Phước D, sinh năm 1965, trú tại khu phố Xuân Hội, thị trấn Chợ Lầu đang ở gần đó đã cùng tham gia truy đuổi theo C, khi đến đường Ngô Gia Tự phía sau Tr Trung học phổ thông B thì bắt được C cùng xe mô tô biển số 86B2-034.80. Lực lượng công an đưa C và tang vật về trụ sở Công an thị trấn Chợ Lầu làm việc; tại đây, C đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp nêu trên.

Sau khi phát hiện tài sản bị mất trộm, Phòng Phu H có đơn gửi đến Công an thị trấn Chợ Lầu và Công an huyện B giải quyết. Tài sản đã được thu hồi và giao trả lại cho người bị hại.

Theo Kết luận định giá tài sản số 26/2018/HĐĐG-TTHS ngày 21/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B, kết luận:

- Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, biển số 86B2-034.80, màu đỏ đen, số máy: 5C64492763, số khung: C640BY492762, mua năm 2011.

Đơn giá: 19.000.000 đồng/Céc, số lượng: 01 Céc, tỷ lệ sử dụng còn lại: 35%, thành tiền: 6.650.000 đồng (Sáu triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng). (BL số 91).

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Bích C còn khai nhận, trước đó C đã thực hiện 8 lần trộm cắp xe mô tô, cụ thể như sau:

Lần 1: Vào khoảng 15 giờ ngày 11/5/2018, Nguyễn Thị Bích C đi xe buýt từ xã Phan Rí Thành đến thị trấn Chợ Lầu tìm xe mô tô để trộm cắp. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày 11/5/2018, C đi bộ đến quán cà phê Hồng Hoa thuộc khu phố Xuân Hội, thị trấn Chợ Lầu, C thấy có khoảng 05-06 xe mô tô đang để tại nhà xe của quán, C quan sát khoảng 10 phút thấy không có ai trông coi nên đi đến chỗ để xe mô tô biển số 86S1-8302 của Lê Thị Thanh N, sinh năm 1984, ở thôn Th, xã H, huyện B và dùng cây đoản tự tạo hình chữ L mang theo sẵn trong người phá khóa xe mô tô biển số 86S1-8302, rồi lên xe nổ máy, chạy về thị trấn L bán cho Hoàng Cao Thắng (tức Số 1), sinh năm 1984, trú tại khu phố T, thị trấn L, huyện B với số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). C dùng số tiền này vào việc mua ma túy sử dụng và C tiêu trong sinh hoạt hàng ngày.

Sau khi phát hiện tài sản bị mất trộm, Lê Thị Thanh N có đơn gửi đến Công an thị trấn Chợ Lầu và Công an huyện B giải quyết. Tài sản chưa thu hồi được.

Lần 2: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/6/2018, Nguyễn Thị Bích C đi xe buýt từ thị trấn L đến chợ X thuộc thôn Z, xã X, huyện B, C đi đến quây thuốc tây Ngọc Tuyền ở trước chợ X thì thấy xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen trắng, biển số 86B2-145.49 của Lê Thị V, sinh năm 1978, trú tại thôn Z, xã X, huyện B đang để ở lề đường Quốc lộ 1A, phía trước quây thuốc tây Ngọc Tuyền không có ai trông coi, nên đi đến chỗ để xe mô tô biển số 86B2-145.49 và dùng cây đoản tự tạo hình chữ L mang theo sẵn trong người, phá khóa xe mô tô biển số 86B2-145.49, rồi lên xe mô tô vừa trộm cắp được nổ máy, điều khiển chạy về thị trấn L bán cho Trần Thanh Toàn (tức Tèo Ba Si), sinh năm 1989, ở khu phố T, thị trấn L, huyện B với số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). C dùng số tiền này vào việc mua ma túy sử dụng và C tiêu trong sinh hoạt hàng ngày.

Sau khi phát hiện tài sản bị mất trộm, Lê Thị V có đơn gửi đến Công an huyện B giải quyết. Tài sản chưa thu hồi được.

Lần 3: Cách lần hai khoảng 10 ngày (trong tháng 6/2018), vào buổi trưa, Nguyễn Thị Bích C đi xe buýt từ thị trấn L đến chợ X thuộc thôn Z, xã X; C đi bộ đến quây thuốc tây Ngọc Tuyền, In thấy có 01 xe mô tô màu vàng, không rõ hiệu, không rõ biển số, không có ai trông coi nên C đi đến nơi để xe mô tô nói trên và dùng cây đoản tự tạo hình chữ L mang theo sẵn trong người, phá khóa xe mô tô, rồi điều khiển xe mô tô vừa trộm được chạy về thị trấn L bán cho Trần Thanh Toàn với số tiền 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm ngàn đồng). C dùng số tiền này vào việc mua ma túy sử dụng và C tiêu trong sinh hoạt hàng ngày.

Lần 4: Khoảng 18 giờ ngày 20/6/2018 Nguyễn Thị Bích C đi xe buýt từ thị trấn L đến khu vực chợ P thuộc thôn Mai Lãnh, xã P, huyện B, C In thấy trên đường đất bên hông chợ P có để một xe mô tô hiệu Honda Wave alpha, màu đỏ đen bạc, biển số 85D1-

245.29 của Quách Thị Nữ Tóc T1, sinh năm 1988, ở thôn F, xã P, huyện B, không có người trông coi. C đến chỗ để xe mô tô biển số 85D1-245.49 và dùng cây đoản tự tạo hình chữ L có sẵn trong người, phá khóa xe mô tô biển số 85D1-245.49 rồi lên xe mô tô vừa trộm được, nổ máy chạy về thị trấn L bán cho Trần Thanh Toàn với số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). C dùng số tiền này vào việc mua ma túy sử dụng và C tiêu trong sinh hoạt hàng ngày.

Sau khi phát hiện tài sản bị mất trộm, Quách Thị Nữ Tóc T1 có đơn báo mất gửi đến Công an huyện B giải quyết. Tài sản chưa thu hồi được.

Lần 5: Vào khoảng 18 giờ ngày 23/7/2018, Nguyễn Thị Bích C đi xe buýt từ thị trấn L đến xã Sông Lũy; sau đó, C đi bộ lòng vòng quanh nhà dân để tìm xe mô tô lấy trộm. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày 23/7/2018, C đến trước nhà Vòng Kín Sáng ở thôn Hòa Bình, xã Sông Lũy, huyện B và In thấy nhà Sáng đang tổ chức ăn tiệc; có nhiều xe mô tô để phía trước và bên hông nhà của Sáng, không có người trông coi. C đến nơi để xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 86B2-219.04 của Nguyễn Ngọc Tr, sinh năm 1988 ở thôn 2, xã Sông Lũy, đang để bên hông nhà của Sáng, C dùng cây đoản tự tạo hình chữ L có sẵn trong người, phá khóa xe mô tô biển số 86B2-219.04 rồi nổ máy xe vừa trộm được chạy về thị trấn L bán cho Trần Thanh Toàn với số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). C dùng số tiền này vào việc mua ma túy sử dụng và C tiêu trong sinh hoạt hàng ngày.

Sau khi dự tiệc xong, Nguyễn Ngọc Tr ra về thì phát hiện mất xe mô tô biển số 86B2-219.04 và có đơn báo mất gửi Công an xã Sông Lũy giải quyết. Tài sản chưa thu hồi được.

Lần 6: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 28/7/2018, Nguyễn Thị Bích C đi xe buýt từ thị trấn L đến xã Sông Lũy và đi bộ để tìm tài sản lấy trộm; khi đi đến bên hông nhà Cống A I, sinh năm 1964, ở thôn 2, xã Sông Lũy, huyện B, C In thấy có 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen trắng, biển số 86B2-058.51 của Cống A I đang để bên hông nhà, trên xe có cắm sẵn chìa khóa, C thấy không có ai trông coi, nên đi đến nơi để xe mô tô biển số 86B2-058.51, lên xe mở khóa, nổ máy xe mô tô nói trên và điều khiển xe chạy về thị trấn L bán cho Hồ Ngọc Nhâm (tức Nhí Ớt), sinh năm 1992, ở khu phố Lương Bình, thị trấn L, huyện B với số tiền 2.700.000 đồng (Hai triệu, bảy trăm ngàn đồng). C dùng số tiền này vào việc mua ma túy sử dụng và C tiêu trong sinh hoạt hàng ngày.

Sau khi phát hiện mất xe mô tô biển số 86B2-058.51 Cống A I đã làm đơn báo mất gửi Công an xã Sông Lũy giải quyết. Tài sản chưa thu hồi được.

Lần 7: Vào khoảng 10 giờ (ngày không nhớ rõ), trong tháng 7/2018, Nguyễn Thị Bích C đi xe buýt từ thị trấn L đến chợ Thái Hòa thuộc thôn Thái Hòa, xã H, huyện B; sau đó, C đi bộ đến quầy thuốc tây Mạnh Yên và In thấy có 01 xe mô tô Trung Quốc loại Sirius, màu vàng, không rõ biển số đang để phía trước quầy thuốc tây Mạnh Yên, không có người trông coi, C đi đến nơi để xe mô tô nói trên và dùng cây đoản tự tạo hình chữ L mang theo sẵn trong người, phá khóa xe mô tô rồi điều khiển xe chạy về thị trấn L bán cho Hồ Ngọc Nhâm với số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn

đồng). C dùng số tiền này vào việc mua ma túy sử dụng và C tiêu trong sinh hoạt hàng ngày.

Lần 8: Vào khoảng 17 giờ (ngày không nhớ rõ), đầu tháng 8/2018 Nguyễn Thị Bích C đi bộ đến khu vực vỉa hè trước cư xá Đại Ninh gần cửa hàng tạp hóa Thành Công thuộc khu phố Lương Nam, thị trấn L, C thấy có 01 xe mô tô loại Sirius, màu đỏ đen, không rõ biển số, trên xe có cắm sẵn chìa khóa, C đi đến nơi để xe mô tô nói trên; mở khóa, nổ máy xe mô tô và điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được chạy đến bán cho Hồ Ngọc Nhâm với số tiền 2.300.000 đồng. C dùng số tiền này vào việc mua ma túy sử dụng và C tiêu trong sinh hoạt hàng ngày.

Theo các Kết luận định giá tài sản số 61/2018/HĐĐG-TTHS ngày 25/12/2018, số 07/2019/HĐĐG-TTHS ngày 23/01/2019, số 08/2019/HĐĐG-TTHS ngày 24/01/2019, số 06/2019/HĐĐG-TTHS ngày 23/01/2019, số 05/2019/HĐĐG-TTHS ngày 22/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B, kết luận:

* Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Alpha, biển số 86S1-8302, màu xanh đen, số máy: HC12E1231467, số khung: RLHHC121X9Y031437, mua năm 2009.

Đơn giá: 16.000.000 đồng/Céc, số lượng: 01 Céc, tỷ lệ sử dụng còn lại: 50%, thành tiền: 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng). (BL số 105).

* Xe mô tô biển số 86B2-145.49, hiệu Yamaha Sirius, màu đen trắng, số máy: 5C641057859, số khung: C641DY057848, mua năm 2013.

Đơn giá: 24.000.000 đồng/Céc, số lượng: 01 Céc, tỷ lệ sử dụng còn lại: 50%, thành tiền: 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng). (BL số 152).

* Xe mô tô biển số 85D1-245.49, hiệu Honda Wave alpha, màu đỏ đen bạc, số máy: HC12E5662190, số khung: 1218DY662129, mua năm 2015.

Đơn giá: 18.900.000 đồng/Céc, số lượng: 01 Céc, tỷ lệ sử dụng còn lại: 70%, thành tiền: 13.230.000 đồng (Mười ba triệu, hai trăm ba mươi ngàn đồng). (BL số 130).

* Xe mô tô biển số 86B2-219.04, hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, số máy: 5C6K-139357, số khung: C6K0DY139350, mua năm 2014.

Đơn giá: 25.000.000 đồng/Céc, số lượng: 01 Céc, tỷ lệ sử dụng còn lại: 50%, thành tiền: 12.500.000 đồng (Mười hai triệu, năm trăm ngàn đồng). (BL số 140).

* Xe mô tô biển số 86B2-058.51, hiệu Yamaha Sirius, màu đen trắng, số máy: 5C64-621222, số khung: C640BY621212, mua năm 2011.

Đơn giá: 23.000.000 đồng/Céc, số lượng: 01 Céc, tỷ lệ sử dụng còn lại: 70%, thành tiền: 16.100.000 đồng (Mười sáu triệu, một trăm ngàn đồng). (BL số 118).

Trong quá trình điều tra, đã xác định được 06 xe mô tô do Nguyễn Thị Bích C lấy trộm, có chủ sở hữu, gồm: xe mô tô biển số 86S1-8302, xe mô tô biển số 86B2-145.49, xe mô tô biển số 85D1-245.49, xe mô tô biển số 86B2-219.04, xe mô tô biển số 86B2-058.51 và xe mô tô biển số 86B2-034.80. Ngoài ra, Nguyễn Thị Bích C còn khai nhận đã trộm cắp 03 xe mô tô, gồm: 01 xe tại quây thuốc tây Ngọc Tuyền, trước chợ X thuộc thôn Z, xã X; 01 xe tại quây thuốc tây Mạnh Yên ở chợ Thái Hòa thuộc thôn Thái Hòa, xã H và 01 xe tại nơi gần cửa hàng tạp hóa Thành Công thuộc khu phố Lương Nam, thị trấn L; sau khi trộm cắp C mang đi bán và không thu hồi được; hiện nay chưa xác định

được chủ sở hữu đối với 03 xe mô tô nói trên. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau. (BL số 48-57, 58, 59-66).

Như vậy, Nguyễn Thị Bích C đã 06 lần thực hiện hành vi trộm cắp 06 xe mô tô, gồm: xe mô tô biển số 86S1-8302, xe mô tô biển số 86B2-145.49, xe mô tô biển số 85D1-245.49, xe mô tô biển số 86B2-219.04, xe mô tô biển số 86B2-058.51 và xe mô tô biển số 86B2-034.80, trị giá tài sản là: 68.480.000 đồng.

Đối với Trần Thanh Toàn, Hồ Ngọc Nhâm và Hoàng Cao Thắng là những người mà Nguyễn Thị Bích C khai, sau khi trộm cắp xe mô tô mang về bán cho Toàn, Nhâm và Thắng. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, thu thập lời khai; nD Trần Thanh Toàn, Hồ Ngọc Nhâm và Hoàng Cao Thắng đã bỏ địa phương đi đâu không rõ, nên chưa làm việc được. Do đó, chưa có căn cứ xem xét, xử lý đối với Toàn, Nhâm và Thắng về hành vi: Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ sẽ xem xét, xử lý sau.

Về tang, vật chứng của vụ án:

- Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) thanh đoản sắt hình chữ L, có tay cầm bằng nhựa, phần đầu bằng kim loại dài khoảng 15cm, phần tay cầm bằng nhựa dài khoảng 15cm; 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen, code 059T238 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đỏ đen, biển số 86B2-034.80.

Sau khi định giá tài sản, Cơ quan điều tra đã giao trả xe mô tô biển số 86B2-034.80 lại cho người bị hại; các tang, vật chứng còn lại nêu trên sẽ được chuyển vào kho vật chứng của C cục thi hành án dân sự huyện B để bảo quản và xử lý theo quy định pháp luật.

Về phần dân sự:

Người bị hại Phòng Phú H đã nhận lại tài sản là xe mô tô biển số 86B2-034.80 và không yêu cầu gì thêm, nên không xem xét giải quyết.

Do tài sản không thu hồi được, nên các người bị hại yêu cầu Nguyễn Thị Bích C bồi thường giá trị tài sản xe mô tô mà C đã Cầm đoạt, gồm: Lê Thị Thanh N yêu cầu bồi thường số tiền 8.000.000 đồng; Lê Thị V yêu cầu bồi thường số tiền 12.000.000 đồng; Quách Thị Nữ Tóc T1 yêu cầu bồi thường số tiền 13.230.000 đồng; Nguyễn Ngọc Tr yêu cầu bồi thường số tiền 12.500.000 đồng; Công A I yêu cầu bồi thường số tiền 16.100.000 đồng

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS.HBB ngày 15/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bích C về tội: “ Trộm cắp tài sản” theo điểm b, khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa hôm nay: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Bích C và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích C từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội: “ Trộm cắp tài sản” theo điểm b, khoản 2 , Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Bị cáo Nguyễn Thị Bích C thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bị hại: Các bị hại thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B. Tại phiên tòa hôm nay, các bị hại chưa nhận lại tài sản yêu cầu bị cáo bồi thường về thiệt hại tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị Bích C không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận: Từ ngày 11/5/2018 đến ngày 11/8/2018 tại thị trấn Chợ Lầu và các xã Sông Lũy, X, P thuộc huyện B, tỉnh Bình Thuận. Bị cáo Nguyễn Thị Bích C trực tiếp, lén lút dùng cây đoản tự tạo hình chữ L mang theo sẵn trong người, phá khóa 06 xe mô tô để lấy trộm, gồm: Các xe mô tô mang biển số 86S1-8302, 86B2-145.49, 85D1-245.49, 86B2-219.04, 86B2-058.51 và xe mô tô mang biển số 86B2-034.80, trị giá tài sản là: 68.480.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, nhân chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Thị Bích C phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bích C theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở và đúng pháp luật.

Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi Cầm đoạt tài sản là hành vi nguy hiểm cho xã hội phải bị xử lý nD do bản chất tham lam, tư lợi cá nhân và xem thường pháp luật, bị cáo đã phạm tội. Bị cáo phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp. Qua diễn biến vụ án thể hiện: Chỉ trong một thời gian ngắn, bị cáo Nguyễn Thị Bích C đã có hành động lén lút, bí mật lấy trộm 06 xe mô tô, trị giá: 68.480.000 đồng và sử dụng số tiền bán tài sản trộm cắp được làm nguồn sống chính như: mua ma túy sử dụng, C tiêu trong sinh hoạt hàng ngày; Hành vi trộm cắp của bị cáo thể hiện có tính chất chuyên nghiệp.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, nghĩ nên tuyên cho bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để răn đe các đối tượng khác có ý đồ phạm tội tương tự

[2] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tuy nhiên, xét sau khi gây án bị cáo Nguyễn Thị Bích C thành khẩn khai báo; Bị cáo là phụ nữ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử sẽ quan tâm để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị hại Phòng Phu H đã nhận lại Céc xe mô tô biển số 86B2-034.80, bị hại Phòng Phu H không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Lê Thị Thanh N yêu cầu Nguyễn Thị Bích C bồi thường số tiền thiệt hại về tài sản là 8.000.000 đồng.

Lê Thị V yêu cầu Nguyễn Thị Bích C bồi thường số tiền thiệt hại về tài sản là 12.000.000 đồng;

Quách Thị Nữ Tóc T1 yêu cầu Nguyễn Thị Bích C bồi thường số tiền thiệt hại về tài sản là 13.230.000 đồng;

Nguyễn Ngọc Tr yêu cầu Nguyễn Thị Bích C bồi thường số tiền thiệt hại về tài sản là 12.500.000 đồng;

Cổng A I yêu cầu Nguyễn Thị Bích C bồi thường số tiền thiệt hại về tài sản là 16.100.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của các bị hại là có cơ sở. Vì vậy nghĩ nên buộc bị cáo Nguyễn Thị Bích C phải bồi thường cho các bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] *Về vật chứng vụ án:*

Xét 01 (một) thanh đoản sắt hình chữ L, có tay cầm bằng nhựa, phần đầu bằng kim loại dài khoảng 15cm, phần tay cầm bằng nhựa dài khoảng 15cm là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần phải tịch thu để tiêu hủy.

Xét 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, code 059T238 là tài sản của Nguyễn Thị Bích C không liên quan đến vụ án nên xem xét trả lại cho Nguyễn Thị Bích C là phù hợp với quy định pháp luật.

[6] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[7] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của BLTTHS.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 268; Khoản 1 Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Bích C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Bích C **03** (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2018

Áp dụng : Khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017). Khoản 1 Điều 584; Khoản 1 Điều 585; Khoản 1 Điều 586; Điều 587; Khoản 1 Điều 589; Khoản 2 Điều 357; Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc Nguyễn Thị Bích C phải bồi thường cho Lê Thị Thanh N số tiền thiệt hại về tài sản là 8.000.000 đồng.

Buộc Nguyễn Thị Bích C phải bồi thường cho Lê Thị V số tiền thiệt hại về tài sản là 12.000.000 đồng.

Buộc Nguyễn Thị Bích C phải bồi thường cho Quách Thị Nữ Tóc T1 số tiền thiệt hại về tài sản là 8.000.000 đồng.

Buộc Nguyễn Thị Bích C phải bồi thường cho Nguyễn Ngọc Tr số tiền thiệt hại về tài sản là 12.500.000 đồng;

Buộc Nguyễn Thị Bích C phải bồi thường cho Công A I số tiền thiệt hại về tài sản là 16.100.000 đồng

Áp dụng : Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) ; Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) thanh đoản sắt hình chữ L, có tay cầm bằng nhựa, phần đầu bằng kim loại dài khoảng 15cm, phần tay cầm bằng nhựa dài khoảng 15cm

Trả lại cho Nguyễn Thị Bích C 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, code 059T238

Số vật chứng trên hiện có tại C cục thi hành án dân sự huyện B theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 18/02/2019.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, c; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị Bích C phải nộp 200.000 đồng án phí HSST đồng và 3.091.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật thì người được thi hành án có quyền yêu cầu người có nghĩa vụ phải thi hành số tiền phải trả. Nếu người có nghĩa vụ phải thi hành mà chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, điều 357; Khoản 2, điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian phải thi hành án cho đến khi thi hành xong bản án.

Tr hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện B;*
- Công an huyện Bắc Bình;*
- Cục THADS huyện B;*
- Bị cáo, bị hại, người liên quan*
- Lưu HS+VP*

LÂM QUỐC TUẤN

Nơi nhận:

- VKSND huyện B;
- Công an huyện Bắc Bình;
- Cục THADS huyện B;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan
- Lưu HS+VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM QUỐC TUẤN

Hội thẩm nhân dân.

**Chủ tọa phiên tòa
Thẩm phán**

Nguyễn Ngọc Minh

Trần Thị N Bình

Lâm Quốc Tuấn

Nơi nhận:

- VKSND huyện B;
- Công an huyện Bắc Bình;
- Cục THADS huyện B;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan
- Lưu HS+VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM QUỐC TUẤN

